

Bản án số: 50/2021/DS-ST  
Ngày: 16- 6 - 2021  
*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Mộng Chi

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Công Đăng  
Ông Đoàn Quốc Thống

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1964 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm: 1960 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- **Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B trình bày:**

Giữa ông và bà Nguyễn Thị Thu B có quen biết nên vào ngày 30 tháng 7 năm 2018 bà Thu B có vay của ông 01 chỉ vàng 24K. Lãi suất thỏa thuận là 200.000 đồng/tháng. Thời gian đã quá lâu bà Thu B không trả vốn lãi cho ông nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Thu B trả 01 chỉ vàng 24K trong thời hạn 10 ngày và tiền lãi từ ngày 20/10/2018 đến ngày 30/3/2021 là 29 tháng với số tiền 5.800.000 (năm triệu tám trăm nghìn) đồng.

- **Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu B trình bày:**

Bà có vay của ông B 01 chỉ vàng 24K như lời ông B trình bày. Bà đồng ý trả lại cho ông B 01 chỉ vàng 24K nhưng yêu cầu được trả trong vòng ba tháng. Bà

yêu cầu ông B cho bà xin số tiền lãi, nếu ông B không đồng ý bà yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn B khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu B trả vàng vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Thu B đã được triệu tập họp lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bà Thu B theo quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Về yêu cầu trả vàng vay: Ông Nguyễn Văn B yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu B trả cho ông 01 chỉ vàng 24K. Xét thấy việc bà Nguyễn Thị Thu B vay vàng của ông Nguyễn Văn B là có thật được bà Nguyễn Thị Thu B thừa nhận tại biên bản hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2020 của ấp 3, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh (bút lục 01) và Biên bản hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, đồng thời bà Thu B đồng ý trả cho ông B 01 chỉ vàng 24K. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với bà Nguyễn Thị Thu B, buộc bà Thu B trả cho ông B 01 chỉ vàng 24K.

Về yêu cầu tiền lãi: Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn B xác định ông không yêu cầu tiền lãi đối với bà Thu B. Xét thấy, việc ông B thay đổi yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị Thu B không phải chịu do bà Thu B là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp được miễn án phí; ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với bà Nguyễn Thị Thu B về việc trả vàng vay.

Buộc bà Nguyễn Thị Thu B trả cho ông Nguyễn Văn B 01 (một) chỉ vàng 24K.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thu B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010028 ngày 28/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
Đã ký

**Nguyễn Mộng Chi**